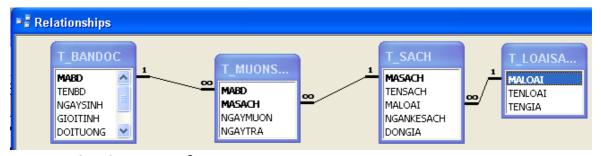
## Bài tập 3: Quản lý thư viện

- Câu 1. Tạo cơ sở dữ liệu với tên QUANLYTHUVIEN.MDB trong ổ đĩa C
- Câu 2. Thiết kế cấu trúc các bảng như sau:
  - ♣ Bảng T\_BANDOC(MaBD (T;4), TENBD (T;30); NGAYSINH(D,Short date); GIOITINH(Y/N); DOITUONG(T;4); DIACHI(T;50); SODT(T;11).
- ❖ Bảng T\_LOAISACH(*Maloai* (T;4), Tenloai (T;50); Tengia(T;4)
- ❖ Bảng T\_SACH(*Masach* (T;4), Tensach (T;50); maloai(T;4); ngankesach(T,4); Dongia(N,double).
- ❖ Bảng T\_MUONSACH (<u>Mabd</u> (T;4); <u>MASACH(T;4);NGAYMUON(D;Short date)</u> NGAYTRA(D;Short date)

### Câu 3. Tạo liên kết các bảng như sau



## Câu 4. Nhập liệu cho các bảng như sau:

III	BANDOC:	ANDOC: Table						
	MÃ BĐ	TÊN BẠN ĐỌC	NGÀY SINH	GIỚI	Đ.TƯỢNG	ĐịA CHỈ	ĐIỆN THOẠI	
	B001	LÝ THU HÀ	03/07/1985		HS	15 ĐƯỜNG 30-4 BD	0650875235	
	B003	NGUYỄN MINH SINH	06/11/1982	<b>~</b>	SV	25 DL BÌNH DƯƠNG	0650865145	
	B004	QUÝNH THỊ HIỀN	07/06/1983		SV	65 YERSIN BD	0908451514	
	B005	VÕ THANH THÚY	16/08/1985		HS	09 DL BÌNH DƯƠNG	0903645612	
	B006	BÙI THỊ TÂM	05/09/1986		SV	42 YERSIN BÌNH DƯƠNG	0650874247	
	B007	LÊ MINH ĐỨC	12/04/1984	<u> </u>	HS	102 THÍCH QUẢN ĐỨC BD	0650842248	
Þ								

į	■ LOAISACH : Table						
	MÃ LOẠI		MÃ LOẠI	TÊN LOẠI	TÊN GIÁ		
		+	СВ	CƠ BẢN	09		
± CT		CT	CHÍNH TRỊ	05			
		+	KT	KINH TÉ	02		
+ NC		NC	NỮ CÔNG GIA CHÁNH	10			
		+	TD	TỪ ĐIỂN	11		
		+	TH	TIN HỌC	07		
		+	VHNN	VĂN HỌC NƯỚC NGÒAI	06		
		+	VHTN	VĂN HỌC TRONG NƯỚC	03		
		+	XD	XÂY DỰNG	08		
		+	XHNV	XÃ HỘI NHÂN VĂN	04		
r	•						

I	MUONSACH: Table					
	Mã B.đọc	Mã sách	Ngày mượn	Ngày trả		
	B001	KTTC	21/05/2005	01/09/2005		
	B003	LDS	15/01/2005	08/06/2005		
	B003	VHN1	09/01/2005	24/01/2005		
	B004	ASP	03/09/2005	10/02/2006		
	B004	VB	02/05/2005	16/05/2005		
	B005	C+	07/03/2005	21/01/2006		
	B005	TK	17/02/2005	03/02/2006		
	B005	TOA1	06/04/2005	31/08/2005		
P	•	~				

圃	SACH: Table						
	MÃ SÁCH	TÊN SÁCH	MÃ LOẠI	KỆ SÁCH	ĐƠN GIÁ		
	ASP	LẬP TRÌNH WEB	TH	A1	35000		
	C+	LẬP TRÌNH HƯỚNG ĐỚI TƯỢNG C+	TH	A1	40000		
	KTTC	KÉ TOÁN TÀI CHÍNH	KT	A2	50000		
	LDS	LUẬT DÂN SỰ	XHNV	D1	50000		
	LSD	LỊCH SỬ ĐẢNG	CT	L1	24000		
	THM	TRIÉT HỌC MÁC-LÊNIN	CT	L1	29000		
	TK	TRUYỆN KIỀU NGUYỄN DU	VHTN	C1	45000		
	TOA1	TOÁN CAO CÁP 1	CB	A1	22000		
	VB	LẬP TRÌNH VISUAL BASIC	TH	A1	35000		
	VHN1	VĂN HỌC VIỆT NAM TỪ 1945-1975	VHTN	C1	32000		
Þ					0		

Câu 5. Tạo các truy vấn thực hiện các yêu cầu sau

- a. Thể hiện thông tin về việc mươn trả sách của ban đoc gồm các thông tin sau : MABD; MASACH; NGAYMUON; NGAYTRA; GHICHU, trong đó GHICHU là quá hạn nếu số ngày mượn sách quá 30 ngày, ngược lai thì để trống.
- b. Thể hiện thông tin ban đoc nào mươn nhiều sách nhất : MABD; TENBD; DIACHI; TSSACH.
- c. Thể hiện thông tin về tiền phat vì mươn sách quá han : MABD; MASACH; SONGAYMUON; TIENPHAT (chỉ thể hiện những người mượn quá hạn); biết TIENPHAT=5%dongia sách\*songayquahan(Ví dụ mượn 35 ngày thì quá hạn là 5 ngày)
- d. Hãy cho biết sách nào chưa được cho mượn : MASACH; TENSACH; MALOAI; NGANKESACH

#### Tao F\_MUONTRASACH như sau Câu 6.



#### <u>Yêu c**Â**u</u>

- Hình thức đúng quy định. 1.
- 2. Các nút lênh hoat đông đúng chức năng; nút xóa có cảnh bảo Vi**ê**t như hình bên
- Các công thức hoat đồng chính xác; số liêu tư đồng cập nhật 3. số liệu trên form con thay đổi.
- 4. MABD không được trùng lặp; không được để trống khi nhập liêu

# CHÚ Ý BẠN MUỐN XÓA MẦU TIN NÀY KHÔNG ? Yes No

1

tiếng

khi

dữ

#### Câu 7. Tao R\_PHIEUTHONGBAO nhu sau

THƯ VIỆN TỔNG HỢP TỈNH BÌNH DƯỢNG 72 ĐẠI LỘ BÌNH DƯƠNG

# PHIẾU THÔNG BÁO

Thư viện tổng hợp tinh Bình Dương thông báo cho bạn đọc tình hình mượn trả sách thư viện của bạn đọc như sau:

MÃ BĐ TÊN BẠN ĐỌC LÝ THU HÀ B001

15 ĐƯỜNG 30-4 BD ĐỊA CHỈ

ĐIỆN THOẠI 0650875235

	Stt	Mã sách	TÊN SÁCH	Ngày mượn	Ngày trả	ghichu
Ī	1	KTTC	KÉ TOÁN TÀI CHÍNH	21/05/2005	01/09/2005	quá hạn

Tổng số sách mượn

Tổng số sách quá hạn 1

Xin vui lòng giri lại 1 quyển sách đã quá hạn mượn.

## H**ƯỚ**NG DẪN GIẢI BÀI TẬP 3

#### Câu 1:

Thiết kế bảng dữ liệu:

- Bảng T\_BANDOC : Với MABD chọn Require = YES; Index = Yes, no duplicate. (đặt khóa MABD)
- Bảng T\_LOAISACH : Với MALOAI chọn Require = YES; Index = Yes, no duplicate.
  (đặt khóa MALOAI)
- Bảng T\_SACH với MASACH chọn Require = YES; Index = Yes, no duplicate. (đặt khóa MASACH).
- Bảng T\_MUONSACH với MABD chọn Require = YES; Index = Yes, duplicated, OK; .
  MASACH chọn Require = YES; Index = Yes, duplicated, OK; (đặt khóa MABD; MASACH).

#### Câu 2:

Tạo mối quan hệ:



- Chọn bảng T\_SACH, R.click chọn design view → thiết lập chế độ lookup cho field MALOAI.
- Chọn bảng T\_MUONSACH, R.click chọn design view → thiết lập chế độ lookup cho field MABD; MASACH

## <u>Câu 3</u>: Nhập dữ liệu

Nhấp theo trình tư: T BANDOC; T LOAISACH → T SACH→T MUONSACH

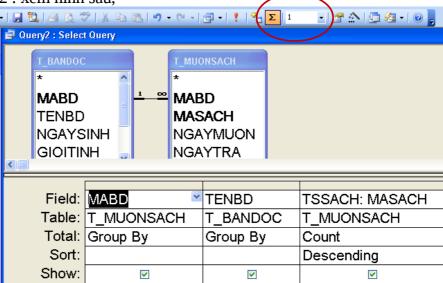
## Câu 4: Tạo truy vấn

a. Truy vấn 1 : đưa bảng T\_MUONSACH vào tham gia truy vấn, Tao truy vấn theo hình sau :

Field:	MASACH	NGAYMU	NGAYTRA	ghichu: Ilf(
Table:	T_MUONS	T_MUONS	T_MUONSACH	
Sort:				
Show:	V	✓	✓	V

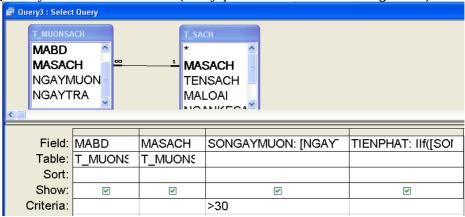
Ghichu: IIf(([ngaytra]-[ngaymuon])>30;"quá han";"")

b. Truy vấn 2 : xem hình sau,



c. Tạo truy vấn như hình sau

d. Thực hiện truy vấn như hình bên (lưu ý phần khoanh tròn trong hình.)



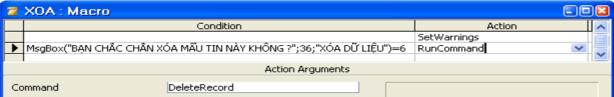
SONGAYMUON: [NGAYTRA]-[NGAYMUON]

TIENPHAT: IIf([SONGAYMUON]>30;([SONGAYMUON]-30)\*[DONGIA];0)

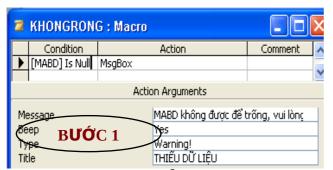
e. Đưa bảng T\_SACH vào tham gia truy vấn → chọn cà field cần thiết đưa vào truy vấn → tại phần CREATERIA của field MASACH nhập dòng lênh sau : *Not In (select masach from T\_muonsach)* 

### <u>Câu 5</u>: Tạo form F\_MUONTRASACH

- a. Click create form by using wizard → lần lượt chọn các field MABD, TENBD, NGAYSINH, DIENTHOAI, DIACHI từ bảng T\_BANDOC; các field của form con được chọn từ Query1 → Click Next → kiểm tra dạng main subform & các field chọn theo yêu cầu → click Next → click Next → Chọn kiểu Industrial → click next → đặt tên form là F\_MUONTRASACH, đặt tên cho form phụ là MUONTRASACH SUBFORM→ click finish → Về chế độ design view → sửa đổi thiết kế lại giống như trong bài.
- b. Tạo các nút lệnh cần thiết trên form con. Riêng nút xóa thực hiện như sau : vẽ nút lệnh trên form → click nút cancel để từ chối sự trợ giúp → double click nút lệnh → Chọn Event → Chọn On Click → click vào nút ... → chọn Macro Builder → OK → đặt tên cho Macro là canhbao → OK→ Click View → Conditions → nhập và trình bày Macro như hình vẽ sau → Click save → trở về cửa sổ tạo form.

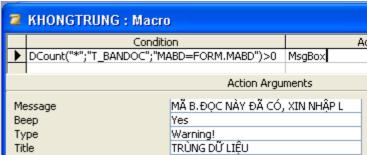


- c. Trên form con tạo textbox, nhập các công thức sau : =COUNT([MASACH]) (dùng để tính tổng số sách); =SUM(IIF([GHICHU]= "QUÁ HẠN";1;0))(Tính số sách quá hạn); → đặt tên cho textbox là tongsub, quahansub → save → tạo 2 textbox tương ứng trên form chính dán các nhãn : TỔNG SỐ SÁCH; SỐ SÁCH QUÁ HẠN và lấy kết quả từ 2 textbox tương ứng trên form con đưa qua form chính như đã học.
- d. Lần lượt tạo 2 macro đáp ứng yêu cầu như sau
- Tạo macro kiểm tra tính không rỗng của MABD khi nhập: D.click textbox MABD → chọn thể Event → Chọn dòng lệnh ON EXIT → click nút lệnh Builder (nút ...) → chọn macro → đặt tên macro là khongrong → enter → click menu view chọn condition → thực hiện macro qua 2 bước như 2 hình sau:





Tạo macro kiểm tra tính không TRÙNG LẶP của MABD khi nhập: D.click textbox MSTK → chọn thể Event → Chọn dòng lệnh BEFORE UPDATE → click nút lệnh Builder (nút ...) → chọn macro → đặt tên macro là trunglap → enter → click menu view chọn

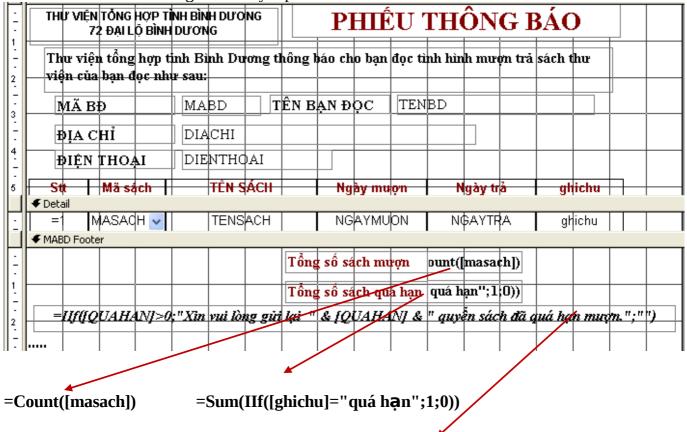


condition → thực hiện macro như hình bên :

## Câu 4: Tạo báo cáo R\_BAOCAO

a. Click create REPORT by using wizard → lần lượt chọn các field MABD, TENBD, NGAYSINH, DIENTHOAI, DIACHI từ bảng T\_BANDOC; các field của report con được chọn từ Query1 → Click Next → click Next → Chọn kiểu Align Left 1 → CLick Next → Chọn hình thức Bold → đặt tên cho report R\_PHIEUTHONGBAO → Click Finish

b. Trở về cửa sổ design trình bày report như hình sau



Textbox chứa công thức : =IIf([QUAHAN]>0;"Xin vui lòng gửi lại " & [QUAHAN] & " quyển sách đã quá hạn mượn.";"")